BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 322/TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 12 năm 2019

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về hệ thống báo hiệu hàng hải luồng hàng hải Hà Tiên

KGG – TG - 14 - 2019

Vùng biển: Tỉnh Kiên Giang

Tên luồng: Luồng hàng hải Hà Tiên

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

- Vị trí: Trên luồng hàng hải Hà Tiên
- Tọa độ địa lý

Tên báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)	Vĩ độ (φ)	Kinh độ (λ)
Phao "0"	10°18'23,4"N	104°24'53,4"E	10°18'19,7"N	104°24'59,8"E
Phao "1"	10°21'27,8"N	104°27'49,6"E	10°21'24,2"N	104°27'56,1"E
Phao "2"	10°21'30,9"N	104°27'46,2"E	10°21'27,3"N	104°27'52,7"E
Phao "3"	10°22'30,6"N	104°28'52,3"E	10°22'26,9"N	104°28'58,7"E
Phao "4"	10°22'16,5"N	104°28'29,8"E	10°22'12,8"N	104°28'36,2'E
Phao "5"	10°22'44,4"N	104°29'07,0"E	10°22'40,8"N	104°29'13,4"E
Phao "6"	10°22'31,8"N	104°28'47,5"E	10°22'28,1"N	104°28'53,9"E
Phao "7"	10°22'51,6"N	104°29'18,2"E	10°22'47,9"N	104°29'24,6"E
Phao "8"	10°22'46,1"N	104°29'03,6"E	10°22'42,4"N	104°29'10,0"E
Phao "10"	10°22'54,7"N	104°29'16,1"E	10°22'51,0"N	104°29'22,5"E
Trụ tiêu trước	10°22'26,7"N	104°28'41,5"E	10°22'23,0"N	104°28'47,9"E
Trụ tiêu sau	10°22'38,7"N	104°28'52,7"E	10°22'35,1"N	104°28'59,2"E

- Báo hiệu thị giác: *Chi tiết tại phụ lục đính kèm*

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Tàu thuyền hàng hải trên luồng hàng hải Hà Tiên theo hướng dẫn của hệ thống báo hiệu hàng hải và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ hàng hải Kiên Giang để đảm bảo an toàn hàng hải./.

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH$_{Đại}$.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3500101379 CTTNHH TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM TP. VŨNG TÀU T. BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

1 Bộ Tư lệnh Hải quân
2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
3 Chi Cục Đường sông phía Nam
4 Cục Cảnh sát biển
5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
- XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
- Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
- Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
- Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
- Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
- Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam

6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
- Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
- Công ty Vận tải container Vinalines (VCSC)
- Cty CP vận tải biển và hợp tác lao động Quốc Tế
- Công ty CP Hàng hải Đông Đô
- Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang

8 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
9 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
10 Đài Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
11 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
12 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
13 Cty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
14 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
15 Cty Vận tải Thủy Bắc
16 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
17 Cty Vận tải biển Sài Gòn
18 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
19 Trường Đại học GTVT TP.HCM
20 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ
21 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
22 Cảng Sài Gòn
23 Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu
24 Cty TNHH MTV Hoa Tiêu KV V
25 XN Tàu dịch vụ dầu khí
26 Chi nhánh 1 – Công ty Cổ phần Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
27 Sở GTVT và Sở NN&PTNT tỉnh Kiên Giang
28 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
29 Bộ đội biên phòng tỉnh Kiên Giang
30 Đài Thông tin Duyên hải Kiên Giang

PHỤ LỤC
BÁO HIỆU THỊ GIÁC CỦA HỆ THỐNG BÁO HIỆU HÀNG HẢI

(Kèm theo thông báo hàng hải số 322/TBHH-TCTBĐATHHMN ngày 31/12/2019 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam)

TT	Tên báo hiệu	Hình dạng	Đặc tính nhận biết ban ngày: Màu sắc	Dấu hiệu đỉnh	Số hiệu (chữ hiệu)	Chiều cao toàn bộ (m, tính đến mực nước số "0" HĐ)	Chiều cao công trình (m)	Chiều rộng trung bình (m)	Tầm nhìn địa lý (hải lý)	Tầm hiệu lực ban ngày (hải lý)	Đặc tính ánh sáng ban đêm: Đặc tính ánh sáng	Phạm vi chiếu sáng	Chiều cao tâm sáng (m, tính đến mực nước số "0" HĐ)	Tầm hiệu lực ánh sáng với hệ số truyền quang của khí quyển T = 0,74 (hải lý)	Tác dụng
1	Phao "0"	Hình tháp	Sọc thẳng đứng màu trắng và đỏ xen kẽ	Một hình cầu màu đỏ	Kẻ số "0", màu đen				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,6	Ánh sáng trắng, chớp theo tín hiệu mã Morse chữ "A", chu kỳ 6,0 giây	360^0		2,5	Báo hiệu vùng nước an toàn
2	Phao "1"	Hình tháp	Toàn thân màu xanh lục	Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên	Kẻ số "1", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,8	Ánh sáng xanh lục, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360^0		2,5	Báo hiệu phía phải luồng
3	Phao "2"	Hình tháp	Toàn thân màu đỏ	Một hình trụ màu đỏ	Kẻ số "2", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360^0		2,5	Báo hiệu phía trái luồng
4	Phao "3"	Hình tháp	Toàn thân màu xanh lục	Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên	Kẻ số "3", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng xanh lục, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360^0		2,5	Báo hiệu phía phải luồng
5	Phao "4"	Hình tháp	Toàn thân màu đỏ	Một hình trụ màu đỏ	Kẻ số "4", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360^0		2,5	Báo hiệu phía trái luồng
6	Phao "5"	Hình tháp	Toàn thân màu xanh lục	Một hình nón màu xanh lục,	Kẻ số "5", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng xanh lục, chớp đơn, chu	360^0		2,5	Báo hiệu phía phải luồng

TT	Tên báo hiệu	Đặc tính nhận biết ban ngày									Đặc tính ánh sáng ban đêm				Tác dụng
		Hình dạng	Màu sắc	Dấu hiệu đỉnh	Số hiệu (chữ hiệu)	Chiều cao toàn bộ (m, tính đến mực nước số "0" HĐ)	Chiều cao công trình (m)	Chiều rộng trung bình (m)	Tầm nhìn địa lý (hải lý)	Tầm hiệu lực ban ngày (hải lý)	Đặc tính ánh sáng	Phạm vi chiếu sáng	Chiều cao tâm sáng (m, tính đến mực nước số "0" HĐ)	Tầm hiệu lực ánh sáng với hệ số truyền quang của khí quyển T = 0,74 (hải lý)	
				đỉnh hướng lên trên							kỳ 3 giây				
7	Phao "6"	Hình tháp	Toàn thân màu đỏ	Một hình trụ màu đỏ	Kẻ số "6", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360°		2,5	Báo hiệu phía trái luồng
8	Phao "7"	Hình tháp	Toàn thân màu xanh lục	Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên	Kẻ số "7", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng xanh lục, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360°		2,5	Báo hiệu phía phải luồng
9	Phao "8"	Hình tháp	Toàn thân màu đỏ	Một hình trụ màu đỏ	Kẻ số "8", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360°		2,5	Báo hiệu phía trái luồng
10	Phao "10"	Hình tháp	Toàn thân màu đỏ	Một hình trụ màu đỏ	Kẻ số "10", màu trắng				1,5 ≤ R≤ 1,8	1,5	Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3 giây	360°		2,5	Báo hiệu phía trái luồng
11	Trụ tiêu trước	Hình trụ	Màu đỏ đen xen kẽ							5,5	Ánh sáng trắng, chớp nhóm (2+1), chu kỳ 10 giây			2,5	Báo hiệu trục luồng hàng hải
12	Trụ tiêu sau	Hình trụ	Màu đỏ đen xen kẽ							5,8	Ánh sáng trắng, chớp nhóm (2+1), chu kỳ 10 giây			2,5	Báo hiệu trục luồng hàng hải